

Mọi việc nghiên cứu xã hội cụ thể đều xuất phát từ một lý luận chung về sự phát triển xã hội, từ những nguyên lý thế giới quan nhất định. Nhận thức kinh nghiệm bao giờ cũng bao hàm những yếu tố khái quát hóa lý luận. Lý luận xã hội học đại cương có ý nghĩa quan trọng về ba mặt : trong việc tổ chức nghiên cứu xã hội cụ thể : a) nó cho phép đưa ra *giả thuyết khoa học* nhằm giải thích những sự kiện mới hoặc chỉ ra những con đường cải tạo xã hội mới, và cho phép thực hiện thực nghiệm xã hội để kiểm tra giả thuyết ấy; b) nó được coi là *phương pháp nghiên cứu xã hội* (lý luận về ứng dụng), cho phép xác định bản chất xã hội của quá trình được nghiên cứu, bảo đảm cho quan điểm lịch sử cụ thể đối với khách thể được nghiên cứu, c) nó càng có ý nghĩa lớn hơn *đối với việc xử lý khoa học về những kết quả nghiên cứu xã hội, cụ thể* rút ra những kết luận đúng đắn.

Một yêu cầu rất quan trọng về phương pháp luận nữa là trong xã hội xã hội chủ nghĩa, càng gắn liền với kinh nghiệm của quần chúng nhân dân bao nhiêu thì việc nghiên cứu xã hội cụ thể càng thành công bấy nhiêu. Dù những công trình nghiên cứu xã hội cụ thể được đặt ra rộng đến mấy đi nữa, quy mô của chúng cũng không bao giờ sánh được với kinh nghiệm của hàng triệu quần chúng lao động. Kinh nghiệm ấy có ý nghĩa vô giá. Nó kết hợp sáng kiến, thực nghiệm, hoạt động thực tiễn, tự phê bình và lòng dũng cảm của quần chúng trong cuộc đấu tranh chống lại những sai lầm. Vì vậy, nhà xã hội học khi nghiên cứu xã hội cụ thể, bắt buộc phải coi trọng kinh nghiệm của quần chúng nhân dân.

II

XÃ HỘI HỌC NGHIÊN CỨU GÌ VỀ XÃ HỘI ?

(Hay : *Đối tượng của Xã hội học*)

1. Xã hội học tư sản đi tìm đối tượng của mình nhưng không tìm thấy

Vấn đề đối tượng xã hội học tư sản xưa nay luôn luôn là một vấn đề gây tranh cãi giữa các nhà xã hội học và chưa bao giờ được giải quyết. Có thể nói : trong lịch sử xã hội học, mỗi xu hướng, mỗi trường phái đều nhìn nhận đối tượng của môn khoa học xã hội ấy theo một lối khác nhau.

Trong *Từ điển bách khoa* xuất bản ở Pháp mới đây, đã nêu lên những nhận xét chung về quá trình nhận thức đối tượng xã hội học như sau :

Những nhà sáng lập ra xã hội học ở thế kỷ XIX coi nó là một khoa học vạch quy luật (nomothétique) của các xã hội. Nhưng quan niệm ấy có nhiều dạng thức khác nhau.

Comte và Mác đã đi tìm những quy luật tiến hóa của các xã hội về mặt lịch sử. Đối với Comte, xã hội học phải

đi tới chỗ xác lập những quy luật có bản chất lịch sử mà ông coi đó là những quy luật tiến hóa, như kiểu "quy luật về ba trạng thái tinh thần của sự phát triển xã hội loài người".

Durkheim lấy lại dạng thức của Comte (*Phân công lao động* - 1893), cố chứng minh sự tiến hóa xã hội lâu dài từ một sự liên quan máy móc đến một sự liên kết có tổ chức. Nhưng về sau (*Sự tư sát* - 1897), khái niệm quy luật của ông đã có một ý nghĩa khác. Ông không mô tả các giai đoạn tiến hóa mà xác lập những quan hệ chức năng trong các xã hội, như trong vật lý học.

Pareto lại có ý kiến khác. Do ông còn là một nhà kinh tế học, nên ông đã trình bày xã hội học theo mẫu kinh tế học. Ông coi hai môn học ấy có điểm tương đồng về phương pháp, nhưng lại khác nhau về đối tượng. Theo ông, xã hội học là khoa học về lôgic của những hành động không lôgic, trong khi kinh tế học là khoa học về những hành động lôgic, trong khi kinh tế học là khoa học về những hành động lôgic hay như người ta nói hiện nay, là khoa học về những hành vi hợp lý.

Với F. Tonnies và nhất là G. Simmel, xã hội học lại là một môn học về hình thức, mà đối tượng của nó là nghiên cứu các hình thức xã hội do những tác động qua lại của các cá nhân tạo nên.

Weber thì định nghĩa rõ ràng, rằng xã hội học như là trình độ chung nhất của môn lịch sử so sánh, chỉ có cách giảm bớt đi bằng cách coi mục tiêu chủ yếu của nó là tìm ra những tính điều hòa toát ra từ lịch sử so sánh.

Tóm lại, ý kiến rất khác nhau. Trong mọi trường hợp, xã hội học được coi là một khoa học vạch quy luật, nhưng các quy luật mà nó phải xác lập là những gì thì lại được quan niệm rất khác nhau: Nói chung, các nhà xã hội học thế kỷ XIX cố làm cho xã hội học trở thành một môn học vạch quy luật, nhưng họ đã thất bại.

2. Cơ cấu và đối tượng của xã hội học mácxít

Hiện nay có ba quan điểm về đối tượng và cơ cấu của xã hội học mácxít.

- Xã hội học mácxít hoàn toàn trùng hợp với chủ nghĩa duy vật lịch sử với tư cách là phương pháp luận của nghiên cứu xã hội học cụ thể.

- Là khoa học triết học, chủ nghĩa duy vật lịch sử tuyệt nhiên không phải là bộ phận của xã hội học mácxít mà chỉ là phương pháp luận triết học của nó.

- Chủ nghĩa duy vật lịch sử là bộ phận quan trọng của xã hội học mácxít - lý luận xã hội học đại cương. Bên cạnh đó, có các lý luận xã hội học chuyên biệt.

Có thể coi quan điểm thứ ba là quan điểm đúng đắn nhất. Để xác định tính chất có căn cứ của quan điểm đó, có thể xem xét vị trí của chủ nghĩa duy vật lịch sử trong hệ thống xã hội học mácxít, nguyên nhân đưa đến sự phát sinh và vai trò của các lý luận xã hội học chuyên biệt trong hệ thống đó. Chủ nghĩa duy vật lịch sử đóng vai trò lý luận chung. Ngoài nó ra, không có một lý luận xã hội học chung (đại cương) nào khác trong chủ nghĩa

Mác. Chủ nghĩa duy vật lịch sử xem xét bất kỳ một hiện tượng xã hội nào cũng chỉ là một bộ phận hợp thành chính thể xã hội, không nghiên cứu từng mặt, từng cơ cấu riêng của nó. Vì thế, chủ nghĩa duy vật lịch sử tạo ra những quan điểm, phương pháp luận cơ bản cho việc nghiên cứu một hiện tượng nhất định như nhà nước, gia đình, tôn giáo, nhân cách, lối sống v.v... và tất nhiên, các quan điểm đó được khái quát và được làm phong phú thêm ở trình độ các lý luận xã hội học chuyên biệt.

Sự xuất hiện của các lý luận đó là do những nhu cầu sâu sắc bên trong của sự phát triển của xã hội học mácxít và do những nhu cầu phát triển thực tiễn xã hội đặt ra. Mặt khác, các lý luận xã hội học chuyên biệt đó chỉ có thể hình thành trên cơ sở sử dụng kết quả của những công trình nghiên cứu cụ thể. Việc đề ra phương pháp luận và hệ phương pháp nghiên cứu xã hội học cụ thể chỉ có thể thực hiện được trên cơ sở làm phong phú thêm xã hội học mácxít bằng các lý luận của xã hội học chuyên biệt.

Để làm rõ đối tượng của xã hội học mácxít cũng cần xem xét mối quan hệ của nó với các bộ môn khoa học xã hội khác. Xã hội học mácxít nghiên cứu xã hội với tính chất là một hệ thống hoàn chỉnh, các lý luận xã hội học chuyên biệt nghiên cứu sự biểu hiện của các quy luật của cơ cấu, chức năng, sự phát triển và hoạt động của xã hội qua từng hệ thống nhỏ (từng hiện tượng xã hội). Còn các khoa học xã hội là nghiên cứu các quy luật bên trong của sự phát triển và hoạt động theo chức năng của từng hiện

tượng riêng lẻ. Do đó, mỗi một khoa học xã hội khác khi nghiên cứu đều có khía cạnh của xã hội học nhưng nó không thể được thay thế bởi một lý luận xã hội học "chuyên biệt" nào đó.

Tóm lại, nói một cách hình tượng xã hội học mácxít là một tòa nhà kiến trúc nhiều tầng. *Tầng trên cùng* là lý luận xã hội học đại cương (chủ nghĩa duy vật lịch sử) nghiên cứu xã hội như một cấu trúc hoàn chỉnh, chỉ ra những quy luật hoạt động và phát triển tổng quát nhất của nó. *Tầng thứ hai*, là những lý thuyết xã hội học chuyên biệt nghiên cứu vị trí xã hội, vai trò xã hội của các hệ thống riêng biệt hoặc các lĩnh vực của đời sống xã hội, các phân hệ trong khuôn khổ các quan hệ xã hội với toàn xã hội (đây là trình độ khái quát trung gian hoàn toàn phù hợp với các quy luật chung và các phạm trù của chủ nghĩa duy vật lịch sử). *Cuối cùng*, là hệ phương pháp nghiên cứu xã hội học cụ thể tức là những khái niệm khoa học về các phương pháp, biện pháp kỹ thuật và tiến trình nghiên cứu các hiện tượng xã hội cụ thể. Ba bộ phận này bổ sung cho nhau tạo thành một thể thống nhất biện chứng của xã hội học mácxít.

Đối tượng của xã hội học luôn luôn là một vấn đề bàn cãi của các nhà xã hội học và các nhà nghiên cứu khoa học xã hội, nhưng không phải không có lối ra như xã hội học tư sản. Trái lại, xã hội học mácxít là một khoa học, nó có đối tượng nghiên cứu riêng, phân biệt nó với các khoa học khác. Đối tượng xã hội học mácxít, theo Szczepánski (Ba Lan) : "*Nói chung, đối tượng nghiên cứu*

xã hội học là những hiện tượng và quá trình nảy sinh của các hình thức khác nhau của đời sống chung của người ta, những cơ cấu của các hình thức khác nhau của các cộng đồng con người, những hiện tượng và quá trình diễn ra trong các cộng đồng đó, nảy sinh từ sự tác động qua lại của người ta, những lực lượng liên kết và phá hoại các cộng đồng đó, những thay đổi và những sự cải tạo diễn ra trong đó"⁽¹⁾.

Một số nhà xã hội học Nga Xô-viết thì lại trình bày đối tượng xã hội học dưới một hình thức rõ hơn :

"Xã hội học có nhiệm vụ nghiên cứu xã hội như một sự thống nhất biện chứng phức tạp của những hệ vật chất và tư tưởng, của tồn tại và ý thức, của đời sống kinh tế, chính trị, xã hội và tinh thần như là một tổng hợp (một cách biện chứng chứ không phải máy móc) của các quan hệ xã hội phát triển một cách lịch sử. Nó nghiên cứu các tiến trình phát triển của các dân tộc, các giai cấp và các nhóm xã hội cho đến sự tác động lẫn nhau giữa các cá thể, nhưng không bị tách rời khỏi các quá trình xã hội, không bị bài vật hóa, mà được xem xét trong một bối cảnh cụ thể của toàn bộ cơ thể xã hội, trong đó đặc trưng cơ bản nhất là khái niệm hình thái kinh tế - xã hội"⁽²⁾.

Trên đây là nói đến căn cứ lý luận về đối tượng nghiên cứu của xã hội học mácxít. Nhưng một đặc trưng

(1) J. Szczepánski. Những khái niệm sơ đẳng của Xã hội học.

(2) *Những vấn đề triết học*, số 3, 1957. Trích theo Thông tin khoa học lịch sử. Viện Sử học, số 6 - 1972 tr. 175 - 176.

cơ bản nhất của xã hội học mácxít là sự kết hợp hữu cơ giữa lý luận và thực tiễn. Không một khoa học xã hội nào tồn tại với tư cách mục đích tự thân nó về mặt lý luận. Tất cả đều gắn liền với thực tiễn hoạt động cải tạo xã hội. Gắn liền với thực tiễn không chỉ có ý nghĩa phục vụ cho những nhiệm vụ thực tiễn được đặt ra trong những giai đoạn phát triển nhất định của xã hội mà còn từ thực tiễn đó khái quát những sự kiện mới, những quá trình mới của đời sống xã hội để làm cho lý luận phong phú hơn, sinh động hơn.

Vì vậy, khi xác định đối tượng nghiên cứu còn phải dựa vào một căn cứ nữa - đó là những nhiệm vụ thực tiễn hay mục tiêu hành động cách mạng trước mắt cũng như lâu dài do yêu cầu phát triển xã hội đặt ra. Nói cách khác, việc nghiên cứu xã hội học cụ thể theo chủ nghĩa Mác - Lênin là gắn liền với việc đặt ra và giải quyết những vấn đề xã hội lớn theo góc độ xã hội học. Đó là một yêu cầu bắt buộc của xã hội xã hội chủ nghĩa đối với xã hội học. Bởi vì, dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, những *khả năng* của sự phát triển xã hội tăng lên vô cùng to lớn, nhưng việc *sử dụng* những khả năng đó không phải được thực hiện một cách tự động.

Quan điểm tổng hợp đối với việc nghiên cứu hiện thực trong các khoa học xã hội đã được thừa nhận cùng với sự xuất hiện của chủ nghĩa Mác. Đối với nhà xã hội học mácxít, quan điểm tổng hợp đối với các hiện tượng trong đời sống xã hội đòi hỏi phải hiểu biết sâu sắc cơ cấu và các quy luật phát triển xã hội nói chung trong việc

ngiên cứu bất cứ vấn đề gì. Hơn nữa, sự phát triển mạnh mẽ của nhận thức khoa học hiện đại đòi hỏi các nhà xã hội học mácxít phân loại những tri thức của con người một cách khoa học, điều đó cũng là một vấn đề tổng hợp phải giải quyết.

3. Xã hội học và các khoa học xã hội khác : nhập vào nhau hay tách ra ?

Chỉ nhìn lướt qua các bộ môn của xã hội học cũng đủ thấy có những mối liên hệ chặt chẽ và có sự hợp tác nhiều mặt với nhiều bộ môn khoa học xã hội. Do đó, đối với nhà xã hội học, kiến thức *tâm lý học* rất cần thiết trong tâm lý học xã hội. Trong vài chục năm gần đây trong lĩnh vực nghiên cứu cách xử sự của các cá thể và cộng đồng, các nhà xã hội học đã rút ra được nhiều điều bổ ích trong lĩnh vực *phân tâm học* và một số lĩnh vực *tâm thần bệnh học*. Xã hội học có mối liên hệ hết sức chặt chẽ với *chính trị kinh tế học*. Đối với nhà xã hội học, các kiến thức về *pháp lý* và *pháp quyền* cũng rất quan trọng. Thực vậy, xã hội học phát triển như là một khoa học về sự phát sinh tự phát, về các lực lượng tự phát, cho nên trong giới xã hội học luôn luôn có phần nào xem thường pháp lý và ngược lại, khoa học pháp lý vì vững tin ở sức mạnh điều hòa của các hành động chuẩn mực nên cũng có xu hướng coi nhẹ công tác nghiên cứu của các nhà xã hội học. Tuy vậy, ngày nay cả hai lĩnh vực này đã xích lại gần nhau và các nhà xã hội học lẫn các nhà pháp lý đều đi tới kết luận rằng việc mô tả và

giải thích đầy đủ các quá trình xã hội đã diễn ra yêu cầu phải kết hợp chặt chẽ với nhau. Ngoài ra, các nhà xã hội học cũng rất quan tâm đến kết quả nghiên cứu của các nhà *nhân chủng học*, *sử học* đặc biệt là *lịch sử văn hóa*.

Vì vậy không phải ngẫu nhiên mà các nhà xã hội học ở thế kỷ XIX không phải vì cao húng mà họ đã vạch ra ranh giới của các công trình nghiên cứu xã hội học một cách khá rộng rãi. Mãi đến sau này tuy các nhà xã hội học kiên quyết phản đối thứ "chủ nghĩa đế quốc" đó, và cố gắng xác định rõ hơn lĩnh vực nghiên cứu của họ, nhưng điều đó hoàn toàn không có nghĩa là những lĩnh vực trong đó có nhiều ngành khoa học xã hội gặp gỡ nhau, tiếp xúc với nhau, bổ sung cho nhau đã mất hết ý nghĩa. Ngược lại, như lịch sử nhiều ngành khoa học, không những các ngành khoa học xã hội đã cho thấy chính ở điểm tiếp xúc và giao lưu ấy đã nảy sinh nhiều lý thuyết phong phú.

Sự phân biệt giữa xã hội học với các ngành khoa học xã hội khác là ở việc tìm tòi cái đặc thù, cái quy luật về những hiện tượng nảy sinh "giữa những con người trong cộng đồng, các quy luật thích nghi lẫn nhau giữa các yếu tố cấu thành của toàn bộ cộng đồng, sự tìm kiếm các lực lượng xã hội học bộc lộ trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, các lực lượng khách quan tác động cả trong những cộng đồng lớn cũng như nhỏ, phát sinh một cách tự phát và bao trùm lên tất cả các hoạt động hữu ích và có mục đích của các cá nhân và các thể chế"⁽¹⁾.

(1) J. Szczepánski - Những khái niệm sơ đẳng của xã hội học.

Nói như Szczepánski – nhà xã hội học lớn của Ba Lan rằng : "Ngày nay xu hướng chiếm ưu thế là xu hướng đi tới sự nhất thể hóa của khoa học xã hội, đi tới sự xích gần nhau và thống nhất của chúng hơn là đi tới sự phân chia chúng ra... Mặt khác, bản thân định nghĩa của một khoa học không quyết định trước cái gì cả, bởi vì không một bộ môn khoa học nào tồn tại dưới hình thức có sẵn, khép kín và không thay đổi, sao chép, thâu tóm được nó bằng một định nghĩa chính xác".

4. Rốt cuộc, xã hội học là gì ?

Nhìn qua những quan hệ của xã hội học với một số môn khoa học xã hội khác, nhà xã hội học phải thừa nhận những giới hạn của mình, dù rằng phải luôn luôn bắt buộc phải tìm kiếm những giới hạn đó. Và chỉ có như thế mới có thể đi tới một định nghĩa xác đáng về xã hội học được. Đối với các nhà xã hội học phương Tây thì còn gặp phải một điều như Raymond Aron nói : "Xã hội học hình như có một đặc điểm là luôn luôn tự đi tìm mình. Nhưng có một điểm, và có thể chỉ có một điểm ấy, tất cả các nhà xã hội học đều đồng ý với nhau : sự khó khăn của việc định nghĩa xã hội học"⁽¹⁾.

Xã hội học là gì ? phải chăng đó là sự nghiên cứu các xã hội hay các hiện tượng xã hội ? Câu trả lời ấy, nói như J. Cazeneuve : "Có thể nói là mơ hồ và thậm chí

(1) R. Aron : Trong mục Sociologie – Từ điển bách khoa France, Editeur à Paris – 1968.

trùng lặp". Mọi công thức đưa ra để tìm một định nghĩa chính xác dù có thể dung hòa nhiều quan điểm của các nhà xã hội học đều vấp phải những sự phê phán hoặc bị phủ nhận. Mãi cho đến khi chủ nghĩa Mác ra đời thì việc nghiên cứu xã hội học mới có tính chất khoa học mà cơ sở của nó là chủ nghĩa duy vật lịch sử. Theo ý nghĩa đó, lần đầu tiên trong lịch sử xã hội học, người ta đã tìm thấy một khoa học theo đúng nghĩa của nó là chính xác. Từ đó, xã hội học ngày càng giành được những tiến bộ không thể phủ nhận được và đưa ra được một khối lượng thành tựu nổi bật. Đó cũng là lẽ tại sao mọi sự tiếp xúc với xã hội học và sau đó, mọi sự khởi đầu được tiếp tục trong lĩnh vực này đều phải đi qua lịch sử, phân tích lịch sử bằng phép biện chứng duy vật đã xây dựng nó thành một thực thể có thể truyền thụ lại được cho đến ngày nay.

Vậy xã hội học là gì ? đứng về mặt tổng thể mà xét thì xã hội học và chủ nghĩa duy vật lịch sử hoàn toàn giống nhau. Cả hai đều nghiên cứu xã hội với tư cách là một toàn bộ luôn luôn vận động và phát triển. Chỉ có khác nhau là trong khi *chủ nghĩa duy vật lịch sử* nghiên cứu những quan hệ chung nhất, những quy luật chung nhất của đời sống xã hội (tồn tại xã hội và ý thức xã hội, các lực lượng sản xuất, các hình thái xã hội – kinh tế, cơ sở kinh tế và kiến trúc thượng tầng v.v...) thì *xã hội học* không chỉ dừng lại ở cái chung nhất ấy mà còn đi vào những quá trình, hiện tượng xã hội cụ thể.